

Số: 110/HD- SYT

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 01 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Thực hiện công tác Dân số- Kế hoạch hóa gia đình, nhiệm vụ y tế trường học; tiếp nhận, bố trí viên chức y tế trường học tại các Trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 19/9/2018 của UBND tỉnh kế hoạch thực hiện Nghị quyết số [94/2018/NQ-HĐND](#) ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Về một số chính sách thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế ngành Y tế Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo”; Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 của UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội và chỉ tiêu hợp đồng lao động năm 2019; Sở Y tế hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ y tế trường học, nhiệm vụ công tác Dân số- Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGD); tiếp nhận, bố trí viên chức y tế trường học tại các Trạm y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là trạm y tế xã) như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị quyết số: 94/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế ngành Y tế Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 Thông tư liên tịch Bộ Y tế- Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế Nhà nước;

- Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục- Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

- Các Thông tư của Bộ Y tế: Số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 hướng dẫn chức năng nhiệm vụ trạm y tế xã, phường, thị trấn; số 05/2008/TT-BYT ngày 14/5/2008 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy Dân số- Kế hoạch hóa gia đình ở địa phương;

- Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế về việc Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã giai đoạn đến 2020.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC DS- KHHGD CỦA TRẠM Y TẾ XÃ

1. Xây dựng kế hoạch công tác năm, chương trình công tác quý, tháng, tuần về dân số trình Trung tâm Y tế cấp huyện phê duyệt; tham mưu, phối hợp với các ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giám sát hoạt động của cộng tác viên dân số thôn bản, các ngành, đoàn thể theo đúng nhiệm vụ được phân công.

2. Hướng dẫn cộng tác viên dân số thôn bản: Lập chương trình công tác tuần, tháng; thực hiện chế độ ghi chép ban đầu về dân số, thu thập số liệu về dân số, lập báo cáo tháng, lập các sơ đồ và biểu đồ quản lý các chỉ tiêu dân số của xã; phương pháp tuyên truyền, vận động, tư vấn; cung cấp bao cao su, thuốc uống tránh thai.

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cộng tác viên dân số thôn bản; tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân số trên địa bàn xã.

4. Tổ chức giao ban cộng tác viên dân số thôn/bản hàng tháng để đánh giá kết quả hoạt động về dân số của từng thôn/bản. Kịp thời giải quyết hoặc xin ý kiến cấp có thẩm quyền để giải quyết những vấn đề phát sinh. Cử viên chức DS-KHHGD tham gia giao ban cán bộ chuyên trách tại cấp huyện hàng tháng.

5. Cử viên chức DS-KHHGD tham gia đầy đủ các khoá đào tạo, tập huấn về dân số do cơ quan cấp trên tổ chức.

6. Đề xuất với cấp trên các vấn đề cần thực hiện về dân số.

7. Cử viên chức DS-KHHGD làm thường trực Ban Dân số cấp xã.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC Y TẾ TRƯỜNG HỌC CỦA TRẠM Y TẾ XÃ.

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học trong kế hoạch hoạt động chung của Trạm Y tế xã hàng năm.

2. Phân công viên chức thực hiện nhiệm vụ công tác y tế trường học.

3. Phối hợp với các trường học trên địa bàn thực hiện các nội dung:

3.1. Kiểm tra, theo dõi, đánh giá sức khỏe học sinh

- Kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe của học sinh: Đo chiều cao, cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi; đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với học sinh từ 36 tháng tuổi trở lên.

- Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực cho trẻ dưới 24 tháng tuổi mỗi tháng một lần và cho trẻ em từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi mỗi quý một lần; theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) ít nhất 02 lần/năm học để tư vấn về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với học sinh phổ thông.

- Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.

- Phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh.

- Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh.

- Thông báo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. Đánh giá

tình trạng sức khỏe học sinh vào cuối mỗi cấp học để làm căn cứ theo dõi sức khỏe ở cấp học tiếp theo.

3.2. Sơ cứu, cấp cứu theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

3.3. Hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi đối với các trường có học sinh nội trú, bán trú.

3.4. Tổ chức các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh, tẩy giun định kỳ (nếu có) cho học sinh.

3.5. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay. Chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch theo quy định tại Thông tư số 46/2010/TT-BYT và các hướng dẫn khác của cơ quan y tế.

3.6. Tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, xây dựng môi trường không khói thuốc lá, không sử dụng đồ uống có cồn và các chất gây nghiện.

3.7. Tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn - giáo dục sức khỏe

- Biên soạn, sử dụng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của từng địa phương.

- Tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh; hướng dẫn cho học sinh biết tự chăm sóc sức khỏe; trường hợp trong trường học có học sinh khuyết tật thì tư vấn, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật hòa nhập.

- Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh và cha mẹ hoặc người giám hộ về các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích và các chiến dịch truyền thông, giáo dục khác liên quan đến công tác y tế trường học do Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Phối hợp để lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các chương trình ngoại khóa, chương trình khoa học công nghệ, giáo dục công dân của các trường học.

- Tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hình thức, mô hình phù hợp.

4. Phối hợp thực hiện việc thống kê, báo cáo và đánh giá về công tác y tế trường học theo quy định Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày

12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục- Đào tạo và khi có yêu cầu của cơ quan quản lý.

IV. ĐỊNH MỨC BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC TRẠM Y TẾ; TIẾP NHẬN, BỔ TRÍ CÔNG TÁC CÁC VIÊN CHỨC Y TẾ TRƯỜNG HỌC

1. Định mức biên chế viên chức trạm y tế xã (phường, thị trấn)

Thực hiện Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 Thông tư liên tịch Bộ Y tế - Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế Nhà nước và Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ Y tế về việc Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã giai đoạn đến 2020; căn cứ vào nhiệm vụ và nhu cầu về chăm sóc sức khỏe nhân dân, định mức biên chế của Trạm y tế xã, phường, thị trấn được xác định theo đặc điểm địa lý, kinh tế - xã hội, quy mô dân số để đáp ứng nhiệm vụ được giao, nhưng không thấp hơn số lượng nhân lực tối thiểu theo quy định.

Ưu tiên bố trí bác sỹ làm việc thường xuyên tại Trạm Y tế đối với các Trạm Y tế thuộc xã vùng 2,3. Đối với các Trạm Y tế xã vùng 1 bố trí bác sỹ làm việc thường xuyên tại Trạm Y tế (nếu cần và có đủ nhân lực) hoặc bố trí bác sỹ của Trung tâm Y tế huyện luân phiên làm việc tại Trạm Y tế tối thiểu 2 buổi/tuần theo lịch được thông báo trước.

2. Tiếp nhận, bổ trí công tác các viên chức y tế trường học.

Viên chức y tế trường học được tiếp nhận từ các trường học trên địa bàn được bổ sung vào biên chế các trạm y tế còn thiếu; bổ sung viên chức cho các trạm y tế thực hiện nhiệm vụ DS-KHHGD và nhiệm vụ y tế trường học; căn cứ vào dân số, số trường học, khoảng cách từ các trường học đến các trạm y tế trên địa bàn để bố trí nhân lực đảm nhận vị trí việc làm công tác DS-KHHGD và y tế trường học phù hợp, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

V. ĐÀO TẠO LẠI VÀ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ CHO VIÊN CHỨC Y TẾ TRƯỜNG HỌC

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, y sỹ; Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y; Sở Y tế xây dựng “Chương trình đào tạo cập nhật kiến thức y khoa, thực hành lâm sàng cho cán bộ y tế trường học” thời gian đào tạo 4 tuần. Nội dung đào tạo lý thuyết và thực hành gồm: Các văn bản pháp luật của nhà nước liên quan đến hành nghề, chức năng nhiệm vụ của trạm y tế, nhiệm vụ công tác y tế trường học; kiến thức và kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm đề cấp chứng chỉ (*Sở Y tế sẽ ban hành kế hoạch, lịch trình đào tạo cụ thể*).

Trên đây là hướng dẫn thực hiện công tác DS- KHHGD; nhiệm vụ y tế trường học; tiếp nhận, bổ trí viên chức y tế trường học tại các Trạm y tế xã,

phường, thị trấn. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị UBND các huyện (thị xã, thành phố) phản ánh về Sở Y tế để thống nhất giải quyết hoặc báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
 - Sở Nội vụ;
 - Sở Giáo dục và Đào tạo;
 - UBND huyện, thị xã, thành phố;
 - Lưu: VT, TCCB.
- Gửi VB giấy+ điện tử.

GIÁM ĐỐC
(Đã ký)

Lê Ngọc Châu